

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PETEC**  
**Năm 2015.**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- |  |                                     |
|--|-------------------------------------|
| - Tên giao dịch (viết tắt):                | PETEC COFFEE JSC                    |
| - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: | 0304263392                          |
| - Vốn điều lệ:                             | 30 tỷ đồng                          |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu:               | 30 tỷ đồng                          |
| - Địa chỉ:                                 | 3 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, TP.HCM |
| - Số điện thoại:                           | 08-35172981                         |
| - Số fax:                                  | 08-35178571                         |
| - E-Mail:                                  | coffee@petecof.vn                   |
| - Website:                                 | www.petecof.vn                      |
| - Mã cổ phiếu (nếu có):                    | không                               |

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

Những sự kiện quan trọng:

+ Ngày 23/12/2005, Bộ Thương mại ra Quyết định số 3146/QĐ-BTM, về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Chi nhánh Công ty Thương mại kỹ thuật và Đầu tư PETEC tại tỉnh Lâm Đồng (số ĐKKD 305927, do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 04/7/1998) trực thuộc Công ty Thương mại kỹ thuật và Đầu tư PETEC thành Công ty cổ phần Cà phê PETEC;

+ Ngày 28/02/2006, Tiến hành đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cà phê PETEC bầu Thành viên Hội đồng quản trị (viết tắt là HĐQT) và Ban kiểm soát (viết tắt là BKS), thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các nội dung khác.

HĐQT họp phiên đầu tiên: bầu Ông Nguyễn Minh Trực làm Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Cà phê PETEC: Ông Đinh Hoài Minh – Giám đốc; Chọn Ban giám đốc, Kế toán trưởng.

BKS họp phiên đầu tiên: bầu Ông Nguyễn Ngọc Nam làm Trưởng ban BKS.

+ Việc thành lập: theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 4103004521; cấp ngày 27/3/2006, cơ quan cấp: Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch - Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh

+Ngày 24/03/2007, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007.

+Ngày 05/04/2008, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008.

+Ngày 11/04/2009, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009.

+Ngày 19/03/2010, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010.

+Ngày 11/03/2011, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011.

+Ngày 12/03/2012, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

+Ngày 09/05/2013, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

+Ngày 14/05/2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

+Ngày 12/12/2014, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014.

+Ngày 24/04/2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Thông qua nghị quyết, như sau:

- a. Thông qua Kết quả SXKD năm 2014;
- b. Thông qua Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2015;
- c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015;
- d. Thông qua tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 là 288 triệu đồng;
- e. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: quyết định hạn mức vay ngân hàng (trên 50% tổng tài sản trên báo cáo tài chính tại quý gần nhất), chuyển nhượng, cản trừ công nợ các tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn nhằm tăng cường vốn kinh doanh.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- a. Ngành nghề kinh doanh: Ngành nghề kinh doanh: Mua bán cà phê, nông lâm thủy sản (không gây ô nhiễm môi trường), thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu và phân bón. Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu. Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô. Kinh doanh kho bãi. Bổ sung: Đại lý kinh doanh xăng dầu. Mua bán nhớt, mỡ. Kinh doanh vận tải xăng dầu bằng ô tô – đường thủy nội địa. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Đại lý bảo hiểm. Môi giới thương mại. Kinh doanh vận tải xăng dầu bằng đường thủy nội địa qua biên giới Việt Nam. Dịch vụ đại lý tàu biển, Dịch vụ cung ứng tàu biển; Kinh doanh bất động sản.
- b. Mặt hàng chính: Nông sản và Xăng dầu.
- c. Địa bàn kinh doanh:
  - o Thành phố Hồ Chí Minh
  - o Các tỉnh Tây Nguyên
  - o Thành phố Hải Phòng

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- a. Mô hình quản trị: quản lý theo hàng dọc, chuyên môn hóa dựa theo chức năng Phòng, Ban và Chi nhánh, nhằm tối ưu hóa quản trị nguồn nhân lực.
- b. Cơ cấu bộ máy quản lý.
- c. Các công ty liên kết:

TT	Danh sách đầu tư dài hạn	Tỷ lệ sở hữu	Cổ phần (thực góp)	Trị giá(tỷ đ)
1	<b>Công ty cổ phần Au Lạc</b>		Đã bán	
2	<b>Công ty cổ phần PetecLand</b> Vốn điều lệ: 33,30 tỷ đ GPĐKKD số: 4103010492 Ngành nghề chính: Kinh doanh địa ốc và xăng dầu; Địa chỉ: 51 Trần Khánh Dư, P.Tân Định, TP.HCM.	7,83%	300.000	3,00
3	<b>Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định</b> Vốn điều lệ: 66,666 tỷ đồng GCNĐKKD số: 0600759399 Ngành nghề chính: kinh doanh xăng dầu; Địa chỉ: số 115 C ngõ Dầu khí, đường Giải Phóng, P.Trường Thi, TP. Nam Định		5.228	0,052
	<b>Tổng cộng</b>		<b>305.228</b>	<b>3,05</b>
	Giá trị thực mua			3,05

## 5. Định hướng phát triển

a. Hoạt động SXKD phát triển trên hai hướng chính:

- i. Kinh doanh nông sản;
- ii. Kinh doanh xăng dầu.

Ngoài ra tăng cường thêm các mặt hàng nhập khẩu...

Về kinh doanh nông sản: lấy mặt hàng Cà phê là mặt hàng chủ lực vì có sẵn tên tuổi, thương hiệu, có mạng lưới cung cấp hàng hóa tại Tây Nguyên tương đối có uy tín, các khách hàng nước ngoài tin tưởng đặt mua số lượng ngày càng lớn. Tuy nhiên, mặt hàng Cà phê là mặt hàng có độ rủi ro cao về giá cả, sản lượng phụ thuộc nhiều vào thời tiết có mùa vụ nhất định và chỉ dồn vào 2 tháng cuối năm và 3 tháng đầu năm từ đó dẫn tới giảm doanh thu vào những tháng giữa năm.

Các mặt hàng ngoài Cà phê như: Điều, Tiêu là mặt hàng chủ lực thứ hai của Công ty và sẽ tiếp tục xuất khẩu trong năm 2016 và các năm tiếp theo.

Về kinh doanh xăng dầu:

Công ty đang có 2 cửa hàng xăng dầu hoạt động trên vùng Lâm Đồng, có tạo uy tín lớn trong vùng về chất lượng và số lượng và có đại lý kinh doanh xăng dầu tại TP Hồ Chí Minh và nhiều tỉnh khác. Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm thêm các cửa hàng xăng dầu khác nếu tình hình hoa hồng đại lý được cải thiện. Công tác bán buôn xăng dầu cũng được đẩy mạnh chủ yếu cung ứng cho các tàu nội địa và một số khách hàng công nghiệp, phần dầu trong thời gian tới sẽ cung ứng khoảng 1.000 -1.500m<sup>3</sup> tấn/tháng.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2015

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2015, Tỷ lệ doanh thu của các mặt hàng:

XK Nông sản:	50,1%	Tổng DT (201 tỷ, cà phê: 48,3 tỷ, hạt điều: 24,3, tiêu: 128,3)
Xăng dầu:	45,77%	(184 tỷ)
Nhập khẩu:	4,0%	(15,63 tỷ)
Khác	0,1%	

2. Kết quả kinh doanh :

Lợi nhuận trước thuế: -7,02 tỷ VNĐ

Các chỉ tiêu do ĐHCĐ thường niên năm 2015 đề ra và thực hiện:

	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
Tổng Doanh thu	450 tỷ đ	400 tỷ đ	89 %
Lợi nhuận trước thuế	1 tỷ đ	-7,02 tỷ đ	%
Chỉ tiêu Doanh thu lợi nhuận không đạt			

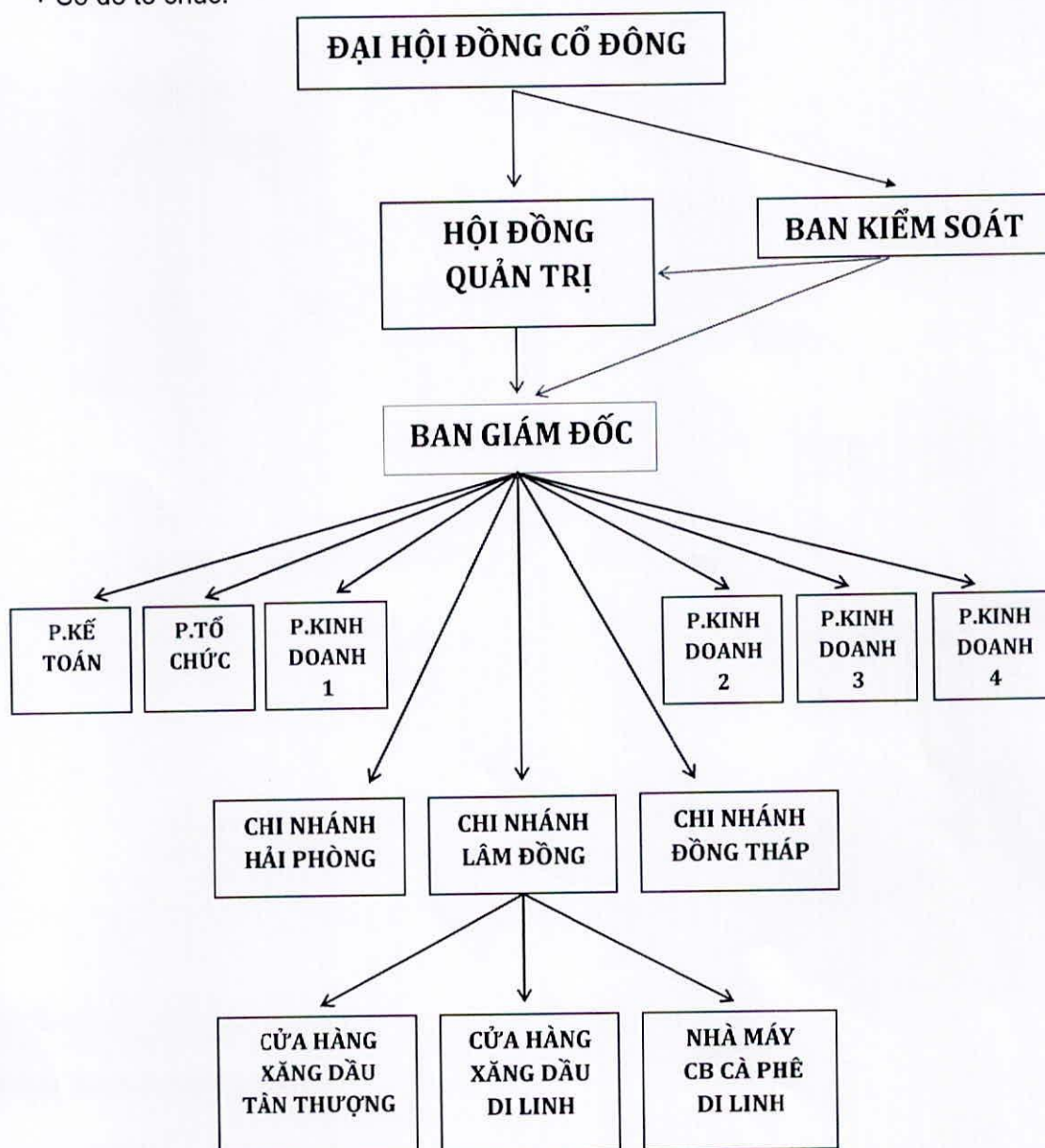
3. Tổ chức và nhân sự

+ Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ
-----------	---------	------------	-------

1.Đình Hoài Minh Sinh năm 1959 CMND số 024473886 Chuyên môn: Kỹ sư	Giám đốc	24.886	0,83%
2.Lê Phước Hậu Sinh năm 1967 CMND số 024780805 Chuyên môn: Cử nhân kinh tế	Phó Giám đốc	11.902	0,40%
3.Trần Hoàng Long Sinh năm 1976 CMND số 024728244 Chuyên môn: Cử nhân kinh tế	Phó Giám đốc	34.450	1,15%
4.Trang Việt Hùng Sinh năm 1964 CMND số 022713458 Chuyên môn: Cử nhân kinh tế	Phó Giám đốc	742	

- + Những thay đổi trong Ban điều hành: Bổ sung Ông Trang Việt Hùng làm Phó giám đốc
- + Sơ đồ tổ chức:



+ Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

– Người lao động và thu nhập trong công ty:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kỳ báo cáo này</b>
Quỹ lương thực hiện	3.096.978.711
Số lao động đầu kỳ	38
Số lao động cuối kỳ	35
Số lao động bình quân	36,50
Tiền lương bình quân	7.070.000
Thu nhập bình quân/ tháng	7.400.000

- Chính sách đào tạo: Công ty luôn coi trọng đào tạo tại chỗ về nghiệp vụ, nâng cao khả năng làm việc của mỗi Nhân viên, bằng khuyến khích Nhân viên tự học, Công ty chi trả các khoản học phí ngắn hạn và dài hạn.

- Lương thưởng, trợ cấp: Công ty có quy chế về lương thưởng trên tinh thần hiệu quả công việc về thời gian làm việc theo mùa vụ, theo từng chức danh được phân công.

Trong năm không có thay đổi chính sách người lao động.

4. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:* Các khoản đầu tư lớn: không.

5. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	Số tiền	Chỉ tiêu	Số tiền
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>23,93</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>42,01</b>
Trong đó: Vốn điều lệ	30,00	Trong đó: TSCĐ	37,51
LN chưa phân phối	-7,14	Đầu tư dài hạn	1,97
Vốn khác	1,07	Tài sản dài hạn khác	2,53
<b>Nợ phải trả</b>	<b>44,20</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>26,12</b>
*Nợ dài hạn	18,95	Trong đó:	
Trong đó: Vay dài hạn		*Tiền và tương đương tiền	5,91
Phải trả người bán	18,68	*Tồn kho	7,26
*Nợ Ngắn hạn	25,25	*Phải thu	5,24
Trong đó : Vay ngắn hạn	21,74	*Ngắn hạn khác	7,71
Phải trả người bán	2,82		
Phải trả khác	0,69		
<b>Tổng cộng</b>	<b>68,13</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>68,13</b>

*Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

**1. Tỷ số thanh toán**

Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng TS/Nợ phải trả)	1,56
Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn-Tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,58

**2/ Tỷ số cơ cấu tài chính**

Tài sản ngắn hạn/Tổng TS	0,41
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,64

**3/ Tỷ số về doanh lợi**

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	-0,02
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	-0,25

**4/ Tỷ số về hoạt động**

Kỳ thu tiền bình quân (Các khoản phải thu/Doanh số)	0,08
Vòng quay hàng tồn kho (Tài sản ngắn hạn/tồn kho)	5,58
Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu / Vốn lưu động bq)	12,80

**6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.000.000 cổ phần;
- Cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông;
- Cổ phần được chuyển nhượng tự do và không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu;
- Công ty không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài.

b) Cơ cấu cổ đông: Tổng số Cổ đông (tại ngày 31/12/2015): 427 cổ đông

- Cổ đông pháp nhân: 2.302.566 cổ phần, chiếm 76,75%;
- Cổ đông thể nhân: 697.434 cổ phần, chiếm 23,25%;

Trong đó: Cổ đông pháp nhân lớn nhất là Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư-CTCP (PETEC) chiếm 58,75%, và nhỏ nhất là các cổ đông có số lượng 46 cổ phần;

- Không có cổ đông nước ngoài.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: trong năm 2015 không có đợt tăng vốn cổ phần, bao gồm: các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu... thành cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: không có.

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:**

a. Khoản lỗ trong năm 2015 chủ yếu do kinh doanh XK cà phê, một số bộ phận không có doanh thu nhưng vẫn phải tiếp tục duy trì để thu hồi công nợ (như CN Hải Phòng), riêng CN Lâm Đồng và các CH KD xăng dầu đều có lãi nhưng không cao.

b. Cụ thể kết quả kinh doanh theo các mặt hàng như sau:

+ Kinh doanh nông sản:

trong đó	Cà phê :	- 5,506 tỷ	
	Hạt điều:	0,536 tỷ	(tỷ lệ Lnhuận/Dthu: 2,21%)
	Hạt tiêu:	0,350 tỷ	(tỷ lệ Lnhuận/Dthu: 0,27%)

- + Kinh doanh xăng dầu: 61 triệu
- + Kinh doanh nhập khẩu: 154 triệu
- + Kinh doanh dịch vụ: 104 triệu

Vào đầu năm, mặt hàng cà phê là một mặt hàng không thuận lợi do vậy sau khi bị lỗ trong 6 tháng đầu năm (một phần do bộ phận kinh doanh không nhận định đúng về xu hướng giá) công ty không tiếp tục KD mặt hàng này trong 6 tháng cuối năm, (năm 2015 chỉ XK 1.263 tấn so với 2014 XK là 9.458 tấn), đến đầu năm 2016 quay lại KD khi thị trường thuận lợi hơn tuy nhiên mức độ lợi nhuận rất khiêm tốn (chỉ khoảng trung bình 4-5 USD/tấn), tiếp tục kinh doanh nữa hay không là một sự băn khoăn lớn của Ban lãnh đạo Cty.

Mặt hàng hạt điều kinh doanh có tỷ lệ lợi nhuận cao, nhưng cũng không thể đẩy mạnh được nhiều do phải ứng vốn cho khách hàng trong tình hình rủi ro như hiện nay, công ty hiện chỉ ứng vốn cho 1 lô hàng (khoảng 2,5 tỷ) cho khách hàng uy tín có quan hệ lâu năm với công ty và cử cán bộ theo sát tại nhà máy.

Kinh doanh hạt tiêu cũng gặp khó khăn trong năm 2015 do biến động giá rất lớn, có khách hàng cung ứng không giao hàng dẫn tới việc khách hàng nước ngoài khiếu nại làm mất uy tín của công ty.

Năm 2015 công ty vẫn duy trì KD xăng dầu, tuy nhiên với việc thực hiện NĐ 83 về KD xăng dầu áp dụng từ 1/11/2014 chúng ta chưa thể tăng cường KD mặt hàng này do lo ngại vướng về cơ chế tuy nhiên trong năm 2015 Cty đã kinh doanh được hơn 14.000m<sup>3</sup> tấn xăng dầu với doanh thu 184 tỷ (thực hiện mua ngay bán ngay, không sử dụng vốn của công ty), nhưng LN không cao chỉ đủ bù đắp chi phí trực tiếp (bao gồm cả lương CBCNV trong KD xăng dầu).

- c. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có ý kiến với kiểm toán, do ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2015.*

IV. **Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát** : Thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách, 01 thành viên HĐQT kiêm Giám đốc và là Người đại diện pháp luật của Công ty;

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP	Tỷ lệ
<b>1. HĐQT:</b>				
1	Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch	600.000	20,00%
2	Đình Hoài Minh	Phó chủ tịch	581.183	19,37%
3	Đình Thị Hồng Nga	Thành viên	581.183	19,37%
4	Nguyễn Thị Việt Anh	Thành viên	43.000	1,5%
5	Đặng Minh Khôi	Thành viên		
<b>2. BKS</b>				
1	Hồ Hoàng Đức	Trưởng ban	3.472	0,12%
2	Khưu Kim Huê	Thành viên		
3	Nguyễn Xuân Lộc	Thành viên	2.411	0,08%

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:
- a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: theo quy chế lương thưởng của Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ thường niên quyết định.
  - b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không.
  - c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không.

#### V. Báo cáo tài chính năm 2015

1. Ý kiến kiểm toán:

*"Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:*

*Chúng tôi chưa được cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Khoản đầu tư dài hạn khác có giá trị 3.052.280.000 (thuyết minh V.2) nên chúng tôi không thể xem xét mức độ tổn thất của khoản đầu tư này tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2015."*

2. Báo cáo tài chính năm 2015 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS); và Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam kiểm toán theo yêu cầu của Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP (PETEC, Công ty mẹ) để phục báo cáo hợp nhất của PETEC.

3. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công bố tại Website của công ty: [www.petecof.vn](http://www.petecof.vn).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2016

Đại diện theo pháp luật của Công ty

Giám đốc



**Đinh Hoài Minh**

